

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí tại bảng sau đều được đánh giá là đạt:

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	ĐẶC TÍNH/YÊU CẦU KỸ THUẬT	
		Đạt	Không đạt
1.	Chất liệu vải may		
1.1	Chất liệu vải may quần âu, váy Zuyp	<p>Trong E-HSDT, nhà thầu cung cấp Phiếu báo kết quả thử nghiệm/giấy chứng nhận kiểm định của đơn vị có chức năng(*) chứng nhận/kiểm định về kết quả thử nghiệm chất liệu vải cấp cho nhà thầu đáp ứng tất cả các yêu cầu của mục 1.2.1.1 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.</p> <p><i>(*) Nhà thầu phải cung cấp kèm theo tài liệu chứng minh đơn vị có chức năng chứng nhận/kiểm định về kết quả thử nghiệm chất liệu vải.</i></p>	<p>Trong E-HSDT, nhà thầu cung cấp Phiếu báo kết quả thử nghiệm/giấy chứng nhận kiểm định của đơn vị có chức năng chứng nhận/kiểm định về kết quả thử nghiệm chất liệu vải cấp cho nhà thầu có một hoặc nhiều thông số không đáp ứng yêu cầu của mục 1.2.1.1 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.</p>
1.2	Chất liệu vải may áo sơ mi	<p>Trong E-HSDT, nhà thầu cung cấp Phiếu báo kết quả thử nghiệm/giấy chứng nhận kiểm định của đơn vị có chức năng(*) chứng nhận/kiểm định về kết quả thử nghiệm chất liệu vải cấp cho nhà thầu đáp ứng tất cả các yêu cầu của mục 1.2.1.2 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.</p> <p><i>(*) Nhà thầu phải cung cấp kèm theo tài liệu chứng minh đơn vị có chức năng chứng nhận/kiểm định về kết quả thử nghiệm chất liệu vải.</i></p>	<p>Trong E-HSDT, nhà thầu cung cấp Phiếu báo kết quả thử nghiệm/giấy chứng nhận kiểm định của đơn vị có chức năng chứng nhận/kiểm định về kết quả thử nghiệm chất liệu vải cấp cho nhà thầu có một hoặc nhiều thông số không đáp ứng yêu cầu của mục 1.2.1.2 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.</p>

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	ĐẶC TÍNH/YÊU CẦU KỸ THUẬT	
		Đạt	Không đạt
1.3	Chất liệu vải may Cravat	Trong E-HSDT, nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu của mục 1.2.1.3 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.	Trong E-HSDT, nhà thầu không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu của mục 1.2.1.3 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.
2	Kiểu dáng sản phẩm	Trong E-HSDT, nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu của mục 1.2.2 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.	Trong E-HSDT, nhà thầu không cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu của mục 1.2.2 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.
3	Kỹ thuật may	Trong E-HSDT, nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu của mục 1.2.3 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.	Trong E-HSDT, nhà thầu không cam kết hoặc có Cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu của mục 1.2.3 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.
4	Thời gian bảo hành	Trong E-HSDT, nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu của mục 1.2.4 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.	Trong E-HSDT, nhà thầu không cam kết hoặc có Cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu của mục 1.2.4 thuộc phần 1.2. Yêu cầu kỹ thuật – Chương V kèm theo E-HSMT.
5	Yêu cầu về thông tin kết quả thực hiện hợp đồng và biểu mẫu dự thầu Mẫu số 10B:		
5.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Trong E-HSDT, nhà thầu có cam kết: Nhà thầu không bị đăng tải trong “Danh sách tổ chức, cá nhân bị xử lý vi phạm khác” và “Danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (website: muasamcong.mpi.gov.vn)	Nhà thầu bị đăng tải trong “Danh sách tổ chức, cá nhân bị xử lý vi phạm khác” và/hoặc “Danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu” trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (website: muasamcong.mpi.gov.vn) trong vòng 12 tháng trước

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU	ĐẶC TÍNH/YÊU CẦU KỸ THUẬT	
		Đạt	Không đạt
		muasamcong.mpi.gov.vn) trong vòng 12 tháng trước ngày có thời điểm đóng thầu. (Đối với nhà thầu liên danh sẽ đánh giá tiêu chí này đối với từng thành viên liên danh).	ngày có thời điểm đóng thầu. (Đối với nhà thầu liên danh sẽ đánh giá tiêu chí này đối với từng thành viên liên danh).
5.2.	Biểu mẫu dự thầu Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu:	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của tất cả các loại hàng hóa theo danh mục phạm vi cung cấp hàng hóa cho gói thầu tại Mẫu số 10B Chương IV. - Nhà thầu chào một hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...). - Trường hợp hàng hóa không có ký mã hiệu thì nhà thầu ghi “không có” vào cột số (3) của Mẫu số 10B Chương IV. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của tất cả các loại hàng hóa theo danh mục phạm vi cung cấp hàng hóa cho gói thầu tại Mẫu số 10B Chương IV. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá (nhà thầu không được tham chiếu tới các nội dung khác trong E-HSDT mà phải đề xuất cụ thể tại Mẫu số 10B Chương IV), Hoặc: - Nhà thầu chào nhiều hãng sản xuất cho một đơn vị tính của hàng hóa (một cái, một chiếc...) thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá. - Trường hợp hãng sản xuất có ký mã hiệu nhưng nhà thầu ghi “không có” thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.